

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 016/MSC/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Sau đây viết tắt là (“MSC”)

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 625 55660

Fax: (028) 381 09463

E-mail: thongbao@msc.masangroup.com

Mã số doanh nghiệp: 0302017440

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Công ty chỉ kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn, không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định pháp luật.



II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO

2. Thành phần: Nước, đường, trà ô long 5 g/L, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii), 300), hương liệu giống tự nhiên, nước đào cô đặc 1,5 g/L, chiết xuất trà ô long 1,5 g/L, chất tạo ngọt (955, 950) tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong chai nhựa PET và đóng nắp nhựa HDPE, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách bao gói:

+ Đóng chai với thể tích thực: 500 ml

+ Các chai được đóng trong thùng carton. Thể tích thực: 12 L (24 chai x 500 ml)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

HC: Honchuan Food Packing (Zhangzhou) Co.,Ltd.

Số 1, Đường Phúc Chiếu, Trần Trần Hạng, Quận Trường Lạc, Thành phố Phúc Châu, Tỉnh Phúc Kiến, Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa.

(địa chỉ sản xuất được mã hóa thành ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX – HSD)

Bản tự công bố này được đăng tải tại: <http://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

Handwritten signature

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
2. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC** 

Huỳnh Công Hoàn





Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản Tự công bố số 016/MSC/2025

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN		Số TCCS 06:2025/MS103
NHÓM SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG KHÔNG CỒN		
BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO		Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Dạng lỏng, trong, có thể có cặn trà nhuyễn.
- Màu sắc: Có màu vàng nâu đặc trưng.
- Mùi, vị: Mùi thơm đặc trưng, vị chua ngọt hài hòa, không có vị lạ.

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Giá trị năng lượng	kcal/100 ml	24,98 – 46,38
2	Hàm lượng carbohydrat	g/100 ml	6,25 – 11,6
3	Hàm lượng đạm	g/100 ml	≤ 0,5
4	Hàm lượng chất béo	g/100 ml	≤ 0,5
5	Hàm lượng đường tổng số	g/100 ml	7,61 – 9,31
6	Hàm lượng natri	g/100 ml	≤ 50

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	10 ²
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/ml	Không có
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	Không có

Bản tự công bố này được đăng tải tại: <http://www.masanconsumer.com/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty

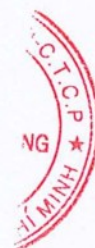
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	Không có
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	Không có
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	Không có
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, ban hành kèm Thông tư số 35/2010/TT-BYT ngày 02 tháng 06 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

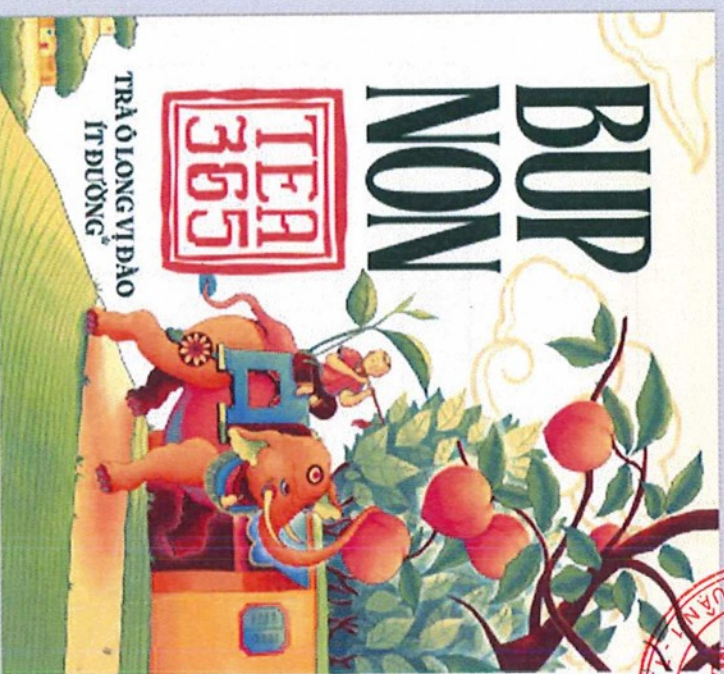
TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/L	0,05

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tuân thủ theo Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm và Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho nhóm cho nhóm 14.1.4 Đồ uống hương liệu, bao gồm đồ uống “thể thao”, “năng lượng” hoặc “điện giải” và các đồ uống đặc biệt khác:

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Acid citric (330)	
2	Trinatri citrat (331(iii))	
3	Acid ascorbic (L-) (300)	
4	Acesulfam kali (950)	
5	Sucralose (Triclorogalacto sucrose) (955)	
6	Hương liệu giống tự nhiên	



Handwritten signature and initials in blue ink.



BUP NON



TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
IT ĐƯỜNG

BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO

Tên thành phẩm:
Nước, đường, trà ô long 5 g/l, chất phụ gia: chất ổn định (acid citric, sodium citrate), hương thảo hương trà, nước chanh có độ pH 3,2-3,6, chất xuất tự ô long 15g/l, chất tạo ngọt (Dext, Suc) tổng hợp.

Hương thảo hương trà có thể thay đổi nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Masan trà ngày sản xuất và hạn sử dụng trước khi dùng.

Sản phẩm Masan chứa lượng axit

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Số 22 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất tại:

Korhman Food Processing (Zhengzhou) Co., Ltd
Số 1 Đường Phúc Chiếu, Trại Tân Hưng, Quận Trung Lộ, Thành phố Phúc Chiếu, Tỉnh Phúc Kiến, Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa

Sản xuất tại Trung Quốc

*Hương thảo hương trà, hương thảo hương trà sản phẩm gồm 25% nước hương thảo thảo hương trà hương thảo

Thể tích thực: 500 ml



BUP NON



TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
IT ĐƯỜNG

BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO

Giá trị dinh dưỡng (trong 1 chai 500 ml)

Calo/đơn vị	Calo/đơn vị
Năng lượng	178 kJ
Natri	250 mg
Đường tổng số	42,5 g

Hướng dẫn sử dụng: Ngâm bột trà trong nước ấm.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp, tránh để gần bếp, tủ lạnh.

Sản xuất theo số TICS 0462025, MS105

Danh riêng cho thị trường Việt Nam.

Không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam.

Exported and authorized.

Ngày sản xuất (SDD): 12/02/2025, hạn sử dụng (HSD): 12/02/2026

Tư vấn khách hàng: 1800 81888

Barcode: 8 936221 044009

IMMCO1217

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm

Overlap

Handwritten signature

25-03-2025



BUPNON TEA 365
TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
ÍT ĐƯỜNG*

Đức

25-03-2025

Thành phần:

Nước, đường, trà ô long 5 g/L, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii), 300), hương liệu giống tự nhiên, nước đào cô đặc 1,5 g/L, chiết xuất trà ô long 1,5 g/L, chất tạo ngọt (955, 950) tổng hợp.

Hiện tượng lắng cặn có thể xảy ra, màu sắc của sản phẩm có thể thay đổi nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Kiểm tra ngày sản xuất và hạn sử dụng trước khi dùng

*Hàm lượng đường tổng trung bình của sản phẩm giảm hơn 23 % so với Bupnon Tea 365 Hồng Trà Hương Đào

Thể tích thực: **500 ml**



Sản phẩm
chất lượng của



Thương nhân nhập khẩu, phân phối và
chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan
Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Sản xuất tại:

Honchuan Food Packing (Zhangzhou) Co., Ltd.
Số 1, Đường Phúc Chiếu, Trấn Trần Hàng, Quận
Trưởng Lạc, Thành phố Phúc Châu, Tỉnh Phúc Kiến,
Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa
Sản xuất tại Trung Quốc

25-03-2025



Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì
Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất
Tư vấn khách hàng: 1800 6068



Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

Giá trị dinh dưỡng trong 1 chai 500 ml

Carbohydrat/ Carbohydrate	44,6 g
Năng lượng/ Energy	178,4 kcal
Natri/ Sodium	≤ 250 mg
Đường tổng số/ Total sugars	42,3 g

Hướng dẫn sử dụng: Ngon hơn khi uống lạnh.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, tránh để gần hóa chất. Sản xuất theo số TCCS 06:2025/MS103

"Mã KSNB có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhân"

25-03-2025



25-03-2025

TÊN SẢN PHẨM: BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO

PRODUCT NAME: BUPNON TEA 365 PEACH FLAVORED OOLONG TEA



Sản phẩm chất lượng của **Masan** consumer

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tư vấn khách hàng: **1800 6068.**

Sản xuất tại:

Honchuan Food Packing (Zhangzhou) Co., Ltd.

Số 1, Đường Phúc Chiếu, Trấn Trần Hàng, Quận Trường Lạc, Thành phố Phúc Châu, Tỉnh Phúc Kiến, Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa

Hướng dẫn sử dụng: Uống ngon hơn khi ướp lạnh.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, tránh để gần hóa chất

Sản xuất theo số TCCS 06:2025/MS103

Sản xuất tại Trung Quốc

* Hàm lượng đường tổng trung bình của sản phẩm giảm hơn 23 % so với Bupnon Tea 365 Hồng Trà Hương Đào

TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO ÍT ĐƯỜNG*

MÃ SỐ GHI NHẬN CHO DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU THỰC PHẨM: 3502/11038
RECORD NUMBER OF EXPORT FOOD ENTERPRISES: 3502/11038

Thể tích thực: 12L (24 chai x 500 ml)

08TR00026

25-03-2025

1000

1200

Quy cách xếp pallet:
9 thùng x 7 lớp
Pallet: 1,2 m x 1 m

1200

1000

BGRD00026

"Mã KSNB có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhân"

08TR00026

18936221044006

Ngày sản xuất (NSX): Xem trên bao bì.

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa cho sản phẩm.

BUP

NON

TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO

ÍT ĐƯỜNG*

Thể tích thực: 12 L (24 chai x 500 ml)

08TR00026

25-03-2025

KT3-00782ATP5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/02/2025
Page 01/02

- Tên mẫu
Name of sample : BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
- Mô tả mẫu
Sample description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu đựng trong chai nhựa.
As received sample is contained in plastic bottle.
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receiving : 07/02/2025
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 10/02/2025 - 14/02/2025
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Test results : Xem trang / See page 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

KT3-00782ATP5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

25/02/2025
Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm / Test results:

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>		Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng béo, <i>Fat content</i>	g/100 mL	QTTN/KT3 139 : 2016 (Có thủy phân)	Không phát hiện ⁽¹⁾ <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng đường tổng số ⁽²⁾ , <i>Total sugars content</i>	g/100 mL	QUATEST3 1222:2024	8,24
7.3. Hàm lượng protein, <i>Protein content</i>	g/100 mL	QTTN/KT3 140 : 2016 Kjeldahl method	Không phát hiện ⁽¹⁾ <i>Not detected</i>
7.4. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, <i>Carbohydrate excluding fibre content</i>	g/100 mL	AOAC 2020.07	9,29
7.5. Hàm lượng natri, <i>Sodium content</i>	mg/100 mL	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	31,5
7.6. Năng lượng/ <i>Calories</i> ^(*) • kcal/100 mL		QTTN/ KT3 024 : 2018	37

Ghi chú/ Note: Hàm lượng protein/ Protein = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ Nitrogen

(1): Phạm vi đo Range of measurement ($\geq$): 0,1 g/100 mL

(2): Hàm lượng đường tổng số / Total sugar content (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose).



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 01992.25



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUÂN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
Ngày lấy mẫu : 07/02/2025
Lượng mẫu : 01 chai x 330 ml
Ngày nhận mẫu : 07/02/2025
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian thử nghiệm : 07/02/2025-17/02/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (a) (d)	Không phát hiện LOD = 0,01	mg/l

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03-03-2025.

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **003853** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 01993.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN
Địa chỉ : SỐ 23 LÊ DUÂN, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : BUPNON TEA 365 TRÀ Ô LONG VỊ ĐÀO
Ngày lấy mẫu : 07/02/2025
Lượng mẫu : 01 chai x 330 ml
Ngày nhận mẫu : 07/02/2025
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian thử nghiệm : 07/02/2025-17/02/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a) (d)	< 1	CFU/ml
2	Coliforms	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 1	CFU/ml
3	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a) (d)	< 1	CFU/ml
4	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (a) (d)	< 1	CFU/ml
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 (a) (d)	< 1	CFU/ml
6	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	HD.PP.08-02/TT.VS (LBH 01, 28/2/2023) (Ref. TCVN 8881:2011; ISO 16266:2010) (a) (d)	< 1	CFU/ml
7	<i>Streptococci faecal (Enterococci faecal)</i>	HD.PP.07-02/TT.VS (Ref. TCVN 6189-2:2009) (a) (d)	< 1	CFU/ml
8	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008) (a) (d)	< 1	CFU/ml

Mã số mẫu: 01993.25

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong chai nhựa, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD, thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (d) Phép thử được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **03 -03- 2025**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh